HƯỚNG DẪN

J06638 2018-08-20

GIÁ ĐỠ THÙNG XE

THÔNG TIN CHUNG

Mã số bộ sản phẩm

90201777

Mẫu xe

Để biết thông tin về các bộ phận của mẫu xe, hãy tham khảo catalog bán lẻ P&A hoặc phần Phụ tùng và Phụ kiện trên trang web www.harley-davidson.com (chỉ có tiếng Anh).

Yêu cầu lắp đặt

⚠ CẢNH BÁO

Sự an toàn của người lái và người ngồi sau phụ thuộc vào việc lắp đặt chính xác bộ chi tiết này. Nếu bạn không đủ khả năng làm theo quy trình hoặc không có đúng dụng cụ, hãy nhờ đại lý của Harley-Davidson thực hiện việc lắp đặt. Việc lắp sai bộ chi tiết này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. (00308b)

⚠ CẢNH BÁO

Không vượt quá sức tải của túi yên. Chia đều trọng lượng đồ vào hai túi. Túi yên chứa đồ quá nặng có thể khiến người lái mất khả năng kiểm soát xe, dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. (00383a)

LƯU Ý

Không được vượt quá sức chứa của túi, sức chứa tối đa của rãnh đỡ mỗi bên là 4,5 kg (10 lb).

Mua riêng Bộ đổi vị trí đèn đuôi 67800802 hoặc 67800830.

Các chi tiết trong bộ sản phẩm

Xem Hình 2 và Bảng 1

LẮP ĐẶT

1. Lắp bộ đổi vị trí đèn đuôi 6780082 hoặc 67800830 trước khi lắp giá đỡ. Bán rời.

LƯU Ý

Tháo từng vít trên vè để tránh làm mất tấm đai ốc phía sau thanh giằng vè.

a. Nếu không lắp cùng giá đỡ thanh tựa lưng, hãy siết bằng vít ngắn. Siết chặt. 28–36 N·m (21–27 ft-lbs)

b. Nếu lắp cùng giá đỡ thanh tựa lưng, hãy siết bằng vít dài và lắp giá đỡ phía ngoài các điểm lắp thanh tựa lưng. Siết chặt. 28–36 N·m (21–27 ft-lbs)

2. Hình 1 Nới lỏng vít đỡ vè (1).

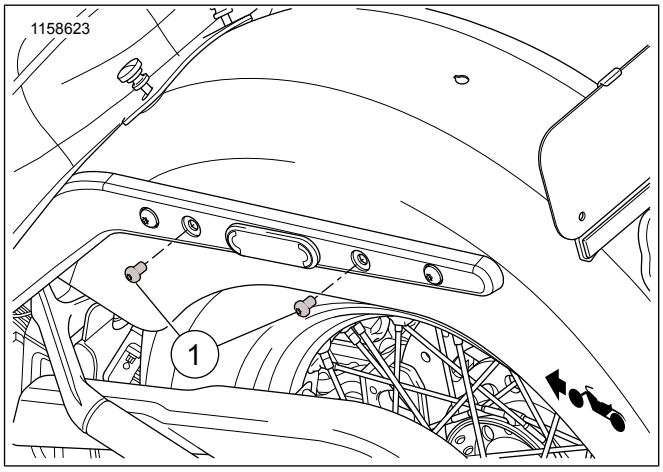

Hình 1. Tháo vít - Vè sau

3. Hình 1 Tháo vít sau (1), loại bỏ.

4. Hình 2 Lắp giá đỡ vè sau của giá đỡ (1) bằng vít (2) trong bộ sản phẩm.

5. Tháo vít trước, loại bỏ.

6. Hình 2 Lắp giá đỡ vè trước của giá đỡ (1) bằng vít (2) trong bộ sản phẩm.

7. Siết chặt cả hai vít. siết chặt.

   Mô-men: 28–36 N·m (21–27 ft-lbs)

8. Lặp lại các bước từ 2 đến 7 ở phía bên kia xe.

PHỤ TÙNG

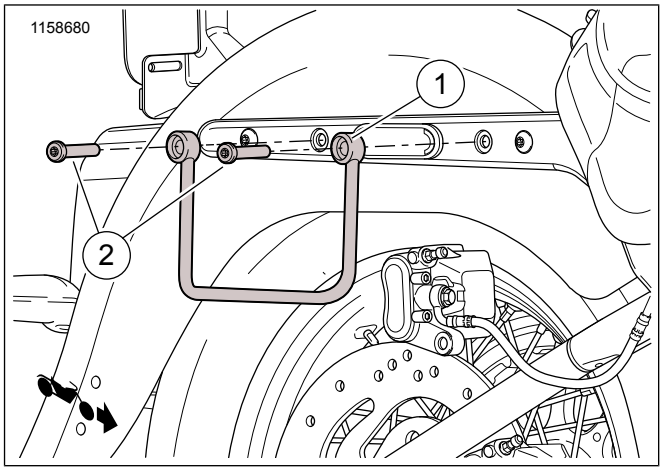

Hình 2. Phụ tùng: Giá đỡ thùng xe

Trên xe Harley-Davidson® có nhiều bộ phận và phụ kiện làm bằng nhựa và kim loại có thể tái chế. Hãy thải bỏ những vật liệu này đúng cách.

Bảng 1. Phụ tùng: Giá đỡ thùng xe

Mặt hàng	Mô tả (Số lượng)	Số bộ phận
1	Giá đỡ, bên trái Giá đỡ, bên phải	90201778 90201779
2	Vít, Torx, có khóa, dài (4) Vít, Torx, có khóa, ngắn (4)	10200033 10200601